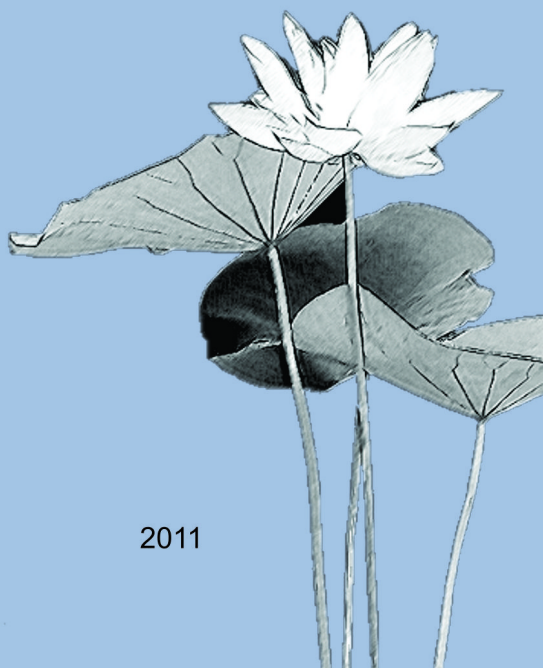


HẠNH HUỆ

Cầu an



2011

Câu an

www.vienchieuonline.org
www.vienchieu.org

Cầu an

*** Tại sao chúng ta lại phải cầu an?**

Chúng ta luôn bị bất an, lòng lúc nào cũng nơm nớp lo sợ sinh mạng, quyền lợi, địa vị, vợ con, tiếng tăm, của cải... của mình bị thương tổn hay bị đe dọa. Và có lẽ những chùa chiền đền miếu là nơi tạo cảm giác an ổn dù tạm thời cho chúng ta, khi mình đến khấn cầu những đấng linh thiêng ở cõi trên, những đấng mà chúng ta nghĩ rằng có đủ quyền uy ban phước và giáng họa. Chính vì lẽ đó mà chúng ta vẫn thường

hay bắt gặp nhiều người đến chùa, ngoài việc tự mình khẩn vái kêu cầu, còn cúng tiền rồi gửi kèm theo một danh sách “dài nhằng” trong đó có ghi rõ ràng tên tuổi, địa chỉ của mình, của người thân mình... để xin Phật gia hộ cho được bình an, cho cuộc đời xuôi chèo mát mái. Nhưng dường như kết quả thường không toại nguyện. Vì sao? Lòng không thành nên Phật trời chẳng chứng chẳng? Hay Phật trời chẳng linh? Không biết! Nhưng vẫn cứ cầu, chỗ này không được thì cầu nơi khác. Ít khi chúng ta xét xem thế nào là an và những điều kiện cần để an. Chúng ta chỉ nghĩ muốn được an vui hạnh phúc là phải có đủ tiếng tăm danh vọng, đủ tiền tài nhà cửa, đủ vợ đẹp con khôn. Có đơn giản thế không?

Cầu được tiếng tăm. Ai cũng muốn mình nổi tiếng. Nhưng hãy nhìn những vị tổng thống, như những cựu tổng thống Hàn Quốc mới đây, người thì lãnh án chung thân, người lãnh án tử hình, vị cựu tổng thống gần nhất phải gieo mình

xuống núi vì không chịu nổi tai tiếng tham nhũng. Những nhà chính trị nổi tiếng khắp thế giới, không ít vị thân bại danh liệt vì những tai tiếng về tình cảm, về tiền bạc... Kế đến là những tài tử, minh tinh màn bạc, những cầu thủ đá bóng với vô số những scandal về tình, về ma túy... Tiếng tăm đi liền với tai tiếng, muốn an chẳng phải chuyện khó sao?

Cầu được tài sản tức là cầu cho tài sản của mình luôn luôn được dồi dào và được bảo toàn. Nhưng Đức Phật đã từng nói:

Tài sản vốn là của năm nhà chứ không phải của riêng ai.

Thứ nhất, những người có tài sản có thể bị nạn lụt làm cho tiêu mất.

Thứ hai, những người có tài sản có thể bị hỏa hoạn làm cho tiêu mất.

Thứ ba, những người có tài sản có thể bị ăn cướp làm cho tiêu mất.

Thứ tư, những người có tài sản có thể bị con cái phá hoại mà tiêu mất.

Thứ năm, những người có tài sản có thể bị sung vào công quỹ mà tiêu mất.

Như vậy, tài sản vốn là những vật không có nền tảng cố định nào nên rất khó giữ gìn. Cho nên, nếu mình cứ muốn giữ hoài những cái mà bản chất của nó vốn là lưu động thì điều đó cũng không thể được.

Câu an toàn tình cảm, đó là mong ước mang tính bấp bênh nhất. Vô số những người đưa nhau ra tòa ly dị, vô số những người vì ghen tuông thanh toán lẫn nhau, vô số những người mang bệnh trầm cảm vì tình yêu tan vỡ... Trói buộc này thật ghê gớm và vô cùng phiền toái. Có người đã từng giễu rằng:

- Nếu không lấy được em chắc anh chết liền.

Người khác tiếp:

- Nhưng nếu lấy được em, thì anh sẽ chết từ từ.

Sự chiếm hữu và bảo vệ tình cảm chính là nguyên nhân khiến tình cảm

sút mẻ và triệt tiêu.

Thêm nữa, chồng vợ, con cái, anh em, quyến thuộc hay ngay cả chính thân xác của chúng ta cũng không gì có thể bảo đảm an toàn được. Vì có sinh thì phải có lão, có bệnh, có tử. Điều này không ai tránh khỏi. Bây giờ chúng ta xin cho mình không bao giờ già, không bao giờ bệnh, không bao giờ chết là một điều hoàn toàn vô lý... Nói gì đến những thứ tùy thuộc phước nghiệp từng người!

Tóm lại, chúng ta cầu cho những điều trên được “an” là không thể được.

Vậy thì đành phải bất an mãi sao? Không! Chúng ta chỉ cần nhìn đúng sự thật, hiểu rõ và chấp nhận tính vô thường của nó. Đừng quá coi trọng những thứ phù phiếm không gốc rễ, đừng dính bám vào nó quá nhiều, đừng cho nó là điều kiện của hạnh phúc, thì tâm chúng ta sẽ an ngay. Phải ý thức rằng dù cho giàu hay nghèo, đau ốm hay mạnh khỏe, có tiếng tăm hay không... thì cái bất an nằm ở tinh thần chứ không

thuộc về vật chất. Chẳng hạn như thân chúng ta có thể bệnh, già nhưng những người già vẫn có thể “an” và những người bệnh cũng vẫn có thể “yên”. Tôi đã từng chứng kiến có một người bị mất cả hai tay, hai chân phải ngồi trên chiếc xe lăn nhưng lúc nào anh ta cũng nở nụ cười với mọi người xung quanh một cách đầy hạnh phúc. Còn có những gia đình rất giàu nhưng vẫn đau khổ, bất an.

Tâm an là một tâm không vương bận, một tâm tự tại thông dong. Vậy thì an được không khi chúng ta còn quá bận tâm về danh lợi, về tài sản, về tình cảm, về đủ mọi thứ bám đở phù du bên ngoài? Những thứ phù du đó lại là những thứ được thành tựu có điều kiện. Có nhân thì có quả, không chỉ do cầu mà được. Nó đến do sự tích cực về khả năng và phước đức của con người, nghĩa là hoàn toàn do chính chúng ta tạo ra trước kia hay hiện tại. Vậy thì Phật trời làm gì được với nghiệp chúng ta gây? Huống chi Phật còn khổ công phân tích

chúng là những thứ trói buộc chúng ta trong vòng khổ não. Đó là những thứ gây tham, gây sân, gây si và gây nhiều nghiệp tốt hoặc xấu. Cầu những thứ trói buộc để mong được an, thật là oái oăm.

Ở đây, ý tôi muốn nói rằng nếu cái tâm chúng ta còn tham vọng thì chúng ta vẫn không thể nào có được cái “an”. Do vậy, chúng ta cần phải nhận ra cho thật rõ hạnh phúc phát xuất từ đâu để chúng ta cầu xin và được chứng nhận chứ không phải là cầu những thứ hão huyền không mang lại sự bình an cho chúng ta. Tổ Huệ Khả cũng đã từng xin Sơ tổ Đạt-ma chỉ cho phương pháp an tâm.

Hôm nay, chúng ta cũng noi gương Tổ cầu được an, và

*** Chúng ta phải cầu an như thế nào?**

Dĩ nhiên chúng ta khó có thể như ngài Huệ Khả khi nghe Sơ tổ bảo “Đưa tâm ra ta an cho!” đã trả lời “Con tìm tâm không thể được.” Và khi Tổ dạy “Ta đã an tâm cho ngươi rồi.” thì lãnh ngộ. Chúng ta

tạm tìm cách an tâm phổ thông hơn vậy.

Đạo Phật và các vị giáo chủ các tôn giáo khác đã chỉ ra cho chúng ta thấy sự cuồng vọng của mình và bày cho chúng ta cách để chúng ta cầu an một cách hợp lý và có thể “an” được.

Trong kinh Pháp Cú, hai câu đầu tiên của phẩm Song Yếu là:

*Ý dẫn đầu các pháp,
Ý làm chủ, ý tạo.
Nếu với ý ô nhiễm,
Nói lên hay hành động
Khổ nào sẽ theo sau
Như xe theo chân vật kéo.*

Và ... *Nếu với ý thanh tịnh,
Nói lên hay hành động
An lạc bước theo sau
Như bóng không rời hình.*

Như vậy, cái “an lạc” của chúng ta tùy thuộc vào ý của chúng ta: ý thanh tịnh hay ý ô nhiễm. Tức là nếu chúng ta nói và làm với tâm thanh tịnh thì an lạc sẽ tới liền chứ không phải ở đời sau, không

phải ở một thời gian nào khác. Còn nếu chúng ta khởi một tâm xấu lên thì “quả” sẽ đến với chúng ta như chiếc xe chạy theo sau con vật kéo, chứ không phải chờ đến đời sau hay tương lai nào hết. Phải nhận thức rõ điều này. Khi chúng ta khởi lên một niệm giận dữ đối với người khác thì ngay lúc đó mình sẽ khổ liên, hoặc mình buồn ai thì “quả” cũng đồng thời theo đó mà tới... Còn nếu mình thương ai, ban phát cho ai cái gì đó, khuyên nhủ được người nào cho họ vui lên thì ngay lúc đó tâm mình sẽ rộng rãi, thanh thang, hoan hỉ... Đức Phật đã chỉ cho chúng ta thấy rõ: Hiền thánh do nhận ra được tâm của mình mà thành hiền thánh; phạm phu vì mê tâm mà thành phạm phu. Do vậy chúng ta cần phải chú trọng đến tâm ý của mình chứ không phải là những yếu tố bên ngoài.

Nói thế không có nghĩa là tôi phủ nhận tất cả những tài sản, danh tiếng, gia đình... của thế gian, mà chỉ muốn nhấn mạnh rằng sự an lạc không hề liên quan

gì đến những yếu tố thuộc về vật chất. Muốn có sự an lạc thì chúng ta phải điều phục tâm ý của mình.

Ngài Ma-ha Cun-đa nói với tôn giả Sa-nặc: “Hiền giả Sa-nặc, hiền giả cần phải luôn luôn chú ý đến lời dạy này của Thế Tôn. Ai còn tham luyến thời có dao động. Ai không dao động thời được khinh an. Ai khinh an thời không thiên chấp. Ai không thiên chấp thời không có đến và đi. Ai không có đến và đi thời không có diệt và sanh. Ai không có diệt và sanh thời không có đời này đời sau, không có giữa hai đời. Đây là sự đoạn tận khổ đau”.

Nếu chúng ta muốn được an tâm, muốn dứt được hết khổ đau thì chỉ có một cách là chúng ta đừng tham luyến để tâm mình không dao động. Nhưng tâm của chúng ta là một tên “láu cá”, là một thứ “bất trị”. Ở trong kinh Pháp Cú câu 36, 37 có ghi rõ:

Tâm khó thấy, tế nhị

Theo các dục quay cuồng.

Người trí phòng hộ tâm,
Tâm mà được bảo hộ
Thì an lạc sẽ đến.

Chạy xa, sống một mình,
Không thân ẩn hang sâu.
Ai điều phục được tâm
Thoát khỏi ma trói buộc.

Có câu chuyện như sau nói về tâm chạy:

Ngày xưa, có một cô gái rất đẹp người, đẹp nét luôn được mọi người yêu mến. Lớn lên, đến tuổi lấy chồng, cô gặp được một chàng trai khôi ngô, tuấn tú và rất tài giỏi. Sau khi cưới nhau xong, hai vợ chồng sống với nhau rất hạnh phúc, hết mực yêu thương nhau. Thế nhưng chưa được bao lâu, người chồng chẳng may bị bệnh qua đời. Biến cố này khiến cho người vợ suy sụp nặng nề, cứ ôm xác chồng than khóc suốt mấy ngày đêm.

Lúc đó, có một viên sĩ quan dẫn một tên tử tội ra pháp trường treo cổ. Tình cờ đi ngang qua nhà người thiếu phụ nọ, nghe tiếng khóc ai oán, nào nùng bên trong, ông

cầm lòng không được mới bước vào xem sự tình thế nào. Trước tình cảnh đau thương ấy, viên sĩ quan đã ra sức khuyên ngăn:

- Xin bà hãy bớt cơn xúc động. Ông nhà đã ra đi thì dù cho bà có khóc than cách mấy, ông ấy cũng không thể nào sống lại được. Mong bà hãy dẫn cơn bi lụy để lo chôn cất ông nhà. Và bà cũng phải cố gắng ăn uống một chút gì, nếu không sẽ ngã bệnh.

Nghe lời an ủi của viên sĩ quan, người thiếu phụ ngẩng mặt nhìn lên. Vừa trông thấy gương mặt xinh đẹp của người thiếu phụ, viên sĩ quan cảm thấy xúc động trong lòng, bèn rót nước cho người thiếu phụ uống và lựa lời khuyên nhủ thêm. Người thiếu phụ cảm thấy nỗi đau đớn của mình nguôi ngoai được phần nào nhờ những lời lẽ chí tình của viên sĩ quan, nên cố gượng dậy đi ăn uống một chút gì. Và trong lúc hai người đang trò chuyện với nhau thì tên tử tội đã lợi dụng thời cơ để bỏ trốn. Khi phát hiện ra tên tử tội đã trốn mất, viên sĩ quan kinh hãi đến rụng rời. Ông biết tội

mình gánh chịu sẽ rất nặng nề, có thể mất luôn tính mạng.

Trong lúc viên sĩ quan đang lo sợ, bối rối, người thiếu phụ liền đề nghị với ông, lấy xác chồng mình treo lên nóc để thế chỗ cho tên tử tội và để cho viên sĩ quan thoát khỏi những hình phạt nặng nề...

Qua câu chuyện trên, chúng ta thấy, rõ ràng tâm lý con người chuyển biến rất đột ngột mà chúng ta không thể nào lường trước được. Nếu như chúng ta đứng xa mà nhìn nhận vấn đề từ câu chuyện trên, có thể chúng ta sẽ cho rằng việc làm của người thiếu phụ là hết sức phi lý, không thể chấp nhận được. Vì một người đang yêu chồng hết mực như thế mà chỉ trong “tích tắc” lại có thể mang xác chồng mình treo lên như vậy thì liệu có thể xem đây là một người phụ nữ đức hạnh hay không? Tuy nhiên, nếu như chúng ta theo dõi câu chuyện từ đầu đến cuối thì lại thấy diễn tiến ấy của câu chuyện hoàn toàn hợp lý vì không còn cách giải quyết nào khác

tốt hơn. Hằng ngày chúng ta sống với nhau, chúng ta thường dùng lý trí lạnh lùng để phán đoán mọi chuyện. Chúng ta dễ dàng kết tội người khác chứ không đi sâu sát vào để thông cảm cho nhau. Chẳng hạn như chúng ta đang phê bình một người nào đó có những hành vi xấu, chúng ta sẽ bảo rằng: “Không có lửa làm sao có khói”. Còn nếu mình là nạn nhân bị người khác nói xấu thì lại bảo: “Ôi! Cái miệng thế gian như ghế bán hàng”. Lúc nào, ở đâu, mình cũng là quan tòa đối với người khác và luật sư đối với chính mình.

Nhìn lại tâm của chính mình, chúng ta sẽ thấy nó luôn lách rất khéo léo, nó đi từ thái cực này sang thái cực khác một cách rất mau chóng và chúng ta dễ dàng chấp nhận như đã từng chấp nhận bất cứ gì xảy ra trong giấc mộng. Chính vì lẽ đó cho nên điều phục được tâm của mình không phải là chuyện dễ dàng. Trong cuộc sống hằng ngày, chúng ta cứ “xông” tới trước, mở cửa năm giác quan

của chúng ta ra và bắt chộp tất cả những hình ảnh, những đối tượng của chúng để rồi bị điều khiển, bị lôi đi, không một chút tỉnh giác. Rồi, chúng ta mới cầu an, cầu đủ mọi thứ để gom về cho mình càng nhiều càng tốt, càng bảo đảm càng hay. Đó là một cách nghĩ, một quan niệm hết sức sai lầm.

Chính vì thế mà các vị giáo chủ các tôn giáo bắt chúng ta ý thức lại tâm của mình, tập làm chủ tâm mình để biến sự cầu an của mình qua một mục tiêu khác hay hơn. Nếu để ý lắng nghe kỹ những lời phụng nguyện cầu an, chúng ta sẽ thấy chư Tổ muốn chúng ta cầu cho hoặc chướng tiêu trừ, bồi đắp tâm tăng trưởng... Bài kệ trong kinh Lăng-nghiêm mà Ngài A-nan khi nhận ra bản tâm của mình đã tán thán và phát nguyện với Phật:

*Diệu trạm tổng trì Bất động tôn,
Thủ Lăng Nghiêm Vương thế hy hữu
Tiêu ngã ức kiếp điên đảo tướng,
Bất lịch tăng kỳ hoạch pháp thân.
Nguyện kim đắc quả thành Bảo vương*

*Hoàn độ như thị hằng sa chúng
Tương thử thâm tâm phụng trần sát
Thị tắc danh vi báo Phật ân
Phụng thỉnh Thế Tôn vị chứng minh
Ngũ trước ác thế thệ tiên nhập
Như nhất chúng sanh vị thành Phật
Chung bất ư thử thủ nê hoàn...*

Tạm hiểu là: Nhờ có đức Phật dạy cho con biết được bốn tâm của mình rất là hy hữu, không cần trải qua vô số kiếp mà nhận được Pháp thân. Cho nên bây giờ con xin đem thâm tâm mà phụng sự chúng sanh nhiều như cát sông Hằng. Như vậy mới thật là báo Phật ân. Nguyên con hôm nay được lên quả Chánh giác, sẽ trở lại độ chúng sanh nhiều như thế. Cõi đời này đầy những ô trọc, xấu xa, tàn ác, con xin vào trước hết. Nếu mà một chúng sanh chưa giác ngộ, chưa được chứng quả thì con thể không nhập vào Niết-bàn.

Tinh thần như thế mới gọi là cầu an. Vì chỉ khi chúng ta nhận ra bản tâm của mình, không để chạy theo cảnh bên

ngoài thì đó mới là cái an đích thực. Không phải chỉ trong kinh Phật mà kinh Câu an của đạo Thiên Chúa cũng không cách xa gì với tinh thần này:

Lạy Chúa khoan nhân, xin dạy chúng con biết yêu thương và phụng sự Chúa trong tất cả mọi người chẳng trừ ai. Xin dùng con làm khí cụ bình an để con đem thương yêu vào nơi thù oán, đem tha thứ vào nơi lạng nhục, đem an hòa vào nơi bất thuận, đem chân lý vào chốn lỗi lầm, đem niềm tin vào nơi nghi hoặc, đem cậy trông vào nơi tuyệt vọng, đem ánh sáng vào chốn tối tăm, đem tin vui vào nơi sầu não.

Lạy Chúa xin dạy con, tìm an ủi người hơn được người ủi an, tìm hiểu biết người hơn được người tìm hiểu, tìm yêu mến người hơn được người mến yêu. Vì chính lúc hiển thân là lúc được nhận lãnh, chính lúc quên mình là lúc gặp lại bản thân, chính lúc tha thứ là lúc được thứ tha và chính lúc chết đi là lúc sống lại cuộc đời bất diệt.

Có một giai thoại về đức Phật như sau:

Một hôm trời đang mưa, đức Phật gặp một mục đồng. Mục đồng có một túp lều để chui vào, cài cửa lại, đốt lửa lên sưởi, rất ấm cúng. Trong khi đó đức Phật lại không có một mái nhà, không có gì để sưởi ấm. Cuộc đối thoại giữa hai người như sau:

Mục đồng:

- Thức ăn đã dọn xong, tôi đã vắt sữa bây giờ. Cửa lều đã cài then, lửa đã nhúm. Và mi, mi muốn mưa đến chừng nào cũng được, trời ạ!

Đức Phật:

- Ta không cần thực phẩm, cũng chẳng cần sữa. Gió là lều của ta, lửa ta đã tàn lạnh. Và mi, mi muốn mưa đến chừng nào cũng được, trời ạ!

Mục đồng:

- Tôi có bò đực, bò cái, một cánh đồng của cha tôi để lại và một con bò mộng để phủ những con bò cái. Và mi, mi muốn mưa đến chừng nào cũng được, trời ạ!

Đức Phật:

- Ta không có bò đực cũng không có

bò cái. Ta không có đồng cỏ, ta không có gì hết. Và mi, mi muốn mưa đến chùng nào cũng được, trời ạ!

Mục đồng:

- Tôi có một cô mục tử ngoan ngoãn và trung thành. Từ nhiều năm nay nàng là vợ tôi. Tôi sung sướng chơi đùa với nàng. Và mi, mi muốn mưa đến chùng nào cũng được, trời ạ!

Đức Phật:

- Ta có một tâm hồn ngoan ngoãn và tự do. Từ nhiều năm nay ta tinh tấn luyện tập nó và ta dạy nó chơi đùa với ta. Và mi, mi muốn mưa đến chùng nào cũng được, trời ạ!

Để kết thúc, đây là bài thơ ngắn của Thiền sư Takuan dạy cho một vị lãnh chúa khi ông tới than thở với Thiền sư về sự buồn nản của mình đối với cuộc đời:

*Ngày này không đến hai lần
Một phen thời khắc ngàn phen ngọc ngà
Ngày này không đến nữa đâu,
Một giây thời khắc ngọc châu một nhà.*

Có nghĩa là trong khi chúng ta tiêu phí thời giờ mà không biết rằng mỗi giờ đã qua thì không thể nào níu lại được. Do vậy chúng ta phải thương tiếc thời giờ, không phải dùng thời giờ đó để theo ngũ dục thế gian mà phải dùng mỗi một sát na, mỗi một giây, một phút để kiện toàn bản tâm, để trở về với bản tâm bất sanh, bất diệt của mình.

Chúng ta chỉ cần nhìn đúng sự thật,
hiểu rõ và chấp nhận tính vô thường.
Đừng quá coi trọng những thứ phù phiếm
không gốc rễ, đừng dính bám vào nó
quá nhiều, đừng cho nó là điều kiện của
hạnh phúc, thì tâm chúng ta sẽ an ngay.